

Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ

Hậu Giang, ngày 14 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông **D, L**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **Số A, Quang Đ, thôn L, huyện L, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc.**

Hiện đang tạm trú: Khu vực VII, **phường N, tỉnh Hậu Giang.**

2. Bị đơn: Bà **Trần Mỹ P**, sinh năm 2004

Địa chỉ: **Số D, khu V, phường N, tỉnh Hậu Giang.**

3. Người phiên dịch của bị đơn: Ông **Lưu Lực C**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: **Số D T, khu vực 3, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

1. Nguyên đơn: Ông **D, L**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **Số A, Quang Đ, thôn L, huyện L, tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc.**

Hiện đang tạm trú: Khu vực VII, phường N, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Bà Trần Mỹ P, sinh năm 2004

Địa chỉ: Số D, khu V, phường N, tỉnh Hậu Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông D, L và bà Trần Mỹ P khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Ông D, L và bà Trần Mỹ P tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông D, L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông D, L đã nộp theo Biên lai thu số 0000241 ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang. Ông D, L được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phụng